

Số: 45 /2016/NQ-HĐND

Bắc Kạn, ngày 14 tháng 7 năm 2016

**NGHỊ QUYẾT**

**Thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất; danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2016 (bổ sung)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) tỉnh Bắc Kạn;*

*Xét Tờ trình số 48/TTr-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua và ban hành Nghị quyết về danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất; danh mục các công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2016 (bổ sung); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất; danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2016 (bổ sung), như sau:**

1. Tổng số các công trình, dự án cần thu hồi đất theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 là 107 công trình, dự án và thu hồi bổ sung diện tích đất đối với 03 công trình, dự án. Cụ thể:

- Huyện Na Rì: 15 công trình, dự án;
- Huyện Ba Bể: 12 công trình, dự án;
- Huyện Chợ Đồn: 38 công trình, dự án; thu hồi bổ sung diện tích đất 01 công trình, dự án;
- Huyện Ngân Sơn: 07 công trình, dự án; thu hồi bổ sung diện tích đất 02 công trình, dự án;
- Huyện Chợ Mới: 07 công trình, dự án;
- Huyện Bạch Thông: 12 công trình, dự án;
- Thành phố Bắc Kạn: 11 công trình, dự án;
- Huyện Pác Nặm: 05 công trình, dự án

*(Danh mục chi tiết tại Biểu số 01 và Biểu số 01a kèm theo)*

2. Chuyển mục đích sử dụng 61.661,1m<sup>2</sup> đất trồng lúa, 11.205m<sup>2</sup> đất rừng phòng hộ, để thực hiện 78 công trình, dự án. Cụ thể:

- Huyện Na Rì: 07 công trình, diện tích chuyển mục đích là 6.498m<sup>2</sup> đất trồng lúa, 1.080m<sup>2</sup> đất rừng phòng hộ;

- Huyện Ba Bê: 07 công trình, diện tích chuyển mục đích là 4.191m<sup>2</sup> đất trồng lúa, 1.000m<sup>2</sup> đất rừng phòng hộ;

- Huyện Chợ Đồn: 33 công trình, diện tích chuyển mục đích là 31.323m<sup>2</sup> đất trồng lúa, 1.000m<sup>2</sup> đất rừng phòng hộ;

- Huyện Ngân Sơn: 07 công trình, diện tích chuyển mục đích là 9.830,6m<sup>2</sup> đất trồng lúa, 8.125m<sup>2</sup> đất rừng phòng hộ;

- Huyện Chợ Mới: 04 công trình, diện tích chuyển mục đích là 722,5m<sup>2</sup> đất trồng lúa;

- Huyện Bạch Thông: 10 công trình, diện tích chuyển mục đích là 2.656m<sup>2</sup> đất trồng lúa;

- Thành phố Bắc Kạn: 06 công trình, diện tích chuyển mục đích là 4.190m<sup>2</sup> đất trồng lúa;

- Huyện Pác Nặm: 04 công trình, diện tích chuyển mục đích là 2.250m<sup>2</sup> đất trồng lúa.

(Danh mục chi tiết tại Biểu số 02 kèm theo)

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khóa IX, kỳ họp thứ hai, thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 25 tháng 7 năm 2016./.

**Nơi nhận:** ~~M\*~~

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQ và các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện (thành) ủy, TT HĐND, UBND, UBMTTQ các huyện, thành phố;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- LĐVP;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, HS ~~Q~~

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Du**

**Biểu số 01**

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẦN THU HỒI ĐẤT NĂM 2016 (BỔ SUNG)**

Ngô thị quyết số: **45** /2016/NQ-HĐND ngày **14** tháng 7 năm 2016 của HĐND tỉnh Bắc Kạn



TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Tổng diện tích sử dụng đất	Dự kiến nhu cầu sử dụng đất (m <sup>2</sup> )		
				Chia ra các loại đất		
(1)	(2)	(3)	(4)	Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác
I	Huyện Na Rì					
1	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) cho trạm biến áp Yên Lạc, thị trấn Yên Lạc, huyện Na Rì	Thị trấn Yên Lạc	240.0	48.0	192.0
2	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện năm 2016 khu vực huyện Na Rì	Các xã: Còn Minh, Cư Lễ, Dương Sơn, Liêm Thủy, Làng San, Văn Minh, Ân tình, Cường Lợi, Hào Nghĩa	5,000.0	500.0	4,500.0
3	UBND huyện Na Rì	Đường vào tổ nhân dân Pàn Bai, thị trấn Yên Lạc, huyện Na Rì	Thị trấn Yên Lạc	780.0		780.0
4	UBND huyện Na Rì	Xây dựng trường Mầm non xã Côn Minh, huyện Na Rì	Xã Côn Minh	4,000.0		4,000.0
5	UBND huyện Na Rì	Sửa chữa Trụ sở UBND xã Làng San + GPMB xây dựng lớp học phân trường Bản Sáng xã Làng San, huyện Na Rì	Xã Làng San	500.0		500.0
6	UBND huyện Na Rì	Trường Mầm non Đồng Xá, huyện Na Rì	Xã Đồng Xá	500.0	250.0	250.0

7	UBND huyện Na Ri	San ủi mặt bằng trụ sở UBND xã Hào Nghĩa, huyện Na Ri, tỉnh Bắc Kạn	Xã Hào Nghĩa	13,000.0			13,000.0
8	Viễn thông Bắc Kạn	Xây dựng cơ sở hạ tầng trạm BTS Bán Sàng, huyện Na Ri	Xã Lạng Sơn	300.0			300.0
9	Viễn thông Bắc Kạn	Xây dựng cơ sở hạ tầng trạm BTS Nà Làng, huyện Na Ri	Xã Lương Thượng	300.0			300.0
10	UBND xã Lương Thành	Cải tạo đường điện 0,4kv thôn Khuổi Kháp	Xã Lương Thành	4,000.0	400.0		3,600.0
11	UBND xã Lương Thành	Cải tạo đường điện 0,4kv thôn Pác Cáp	Xã Lương Thành	3,000.0	400.0		2,600.0
12	UBND xã Côn Minh	Đường trục thôn Nà Cầm xã Côn Minh	Xã Côn Minh	2,900.0	400.0		2,500.0
13	UBND xã Hữu Thác	Đường bê tông ngõ xóm Cốc Chủ thôn Khau Móc, xã Hữu Thác, huyện Na Ri	Xã Hữu Thác	500.0			500.0
14	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Kạn	Đường Kim Hỷ - Vũ Muộn (đoạn qua huyện Na Ri)	Xã Kim Hỷ	300.0			300.0
15	Sở Giao thông Vận tải	Dự án Cải tạo đường Kim Lư - Lương Thành	Xã Kim Lư, xã Lương Thành	33,580.0	4,500.0	1,080.0	28,000.0
<b>II</b>	<b>Huyện Ba Bể</b>						
1	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện khu vực: TBA Quảng Khê 3, TBA Quảng Khê 4, huyện Ba Bể	Xã Quảng Khê	604.0	121.0		483.0
2	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Cải tạo nâng cấp đường dây 35kv Nà Phặc-Ba Bể	Các xã: Hà Hiệu, Bành Trách, Phúc Lộc, Cao Thượng, Cao Tri, Khanh Ninh và thị trấn Chợ Rã	3,000.0	300.0		2,700.0
3	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Cải tạo nâng cấp trạm biến áp 180kvA-35/0,4kv và đường dây 0,4kv Vườn Quốc gia Ba Bể	Xã Khang Ninh	400.0	80.0		320.0

4	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện khu xã Khang Ninh, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn	Xã Khang Ninh	750.0	150.0		600.0
5	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Cải tạo nâng cấp đường dây 35kv nhánh Chu Hương - Mỹ Phương	Xã Chu Hương, xã Mỹ Phương	1,300.0	260.0		1,040.0
6	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Cải tạo nâng cấp đường dây 35kv nhánh Địa Linh - Yên Dương	Xã Địa Linh, xã Yên Dương	1,400.0	280.0		1,120.0
7	Viễn thông Bắc Kạn	Xây dựng cơ sở hạ tầng trạm BTS Đông phúc, huyện Ba Bể	Xã Đông Phúc	300.0			300.0
8	Viễn thông Bắc Kạn	Xây dựng cơ sở hạ tầng trạm BTS Mỹ Phương, huyện Ba Bể	Xã Mỹ Phương	300.0			300.0
9	Viễn thông Bắc Kạn	Xây dựng cơ sở hạ tầng trạm BTS Yên Dương 2 huyện Ba Bể	Xã Yên Dương	300.0			300.0
10	Viễn thông Bắc Kạn	Xây dựng cơ sở hạ tầng trạm BTS thị trấn Chợ Rã 3, huyện Ba Bể	Thị trấn Chợ Rã, xã Bành Trạch	300.0			300.0
11	Công ty cổ phần Sài Gòn - Ba Bể	Khu du lịch sinh thái Sài Gòn - Ba Bể	Xã Khang Ninh, xã Nam Mẫu	53,839.0			53,839.0
12	Sở Giao thông Vận tải	Dự án Cải tạo đường Chu Hương – Hà Hiệu	Xã Chu Hương, xã Hà Hiệu	49,500.0	3,000.0	1,000.0	45,500.0
<b>III Huyện Chợ Đồn</b>							
1	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện khu vực các xã: Đại Sào, Yên Thượng, huyện Chợ Đồn	Xã Đại Sào, xã Yên Thượng	600.0	120.0		480.0
2	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Nhà trực vận hành Điện lực Chợ Đồn-Đội QLTH xã Bình Trung	Xã Bình Trung	200.0			200.0
3	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện năm 2016 khu vực huyện Chợ Đồn	Thị trấn Bằng Lũng, xã Yên Thịnh, xã Bằng Lãng	3,400.0	680.0		2,720.0

4	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Cải tạo, nâng cấp đường dây 35kv cấp điện cho mỏ Nà Bóp, huyện Chợ Đồn	Xã Bằng Lăng	400.0	80.0		320.0
5	UBND huyện Chợ Đồn	Mở rộng đường nội thị thị trấn Bằng Lăng (tuyến đường vành đai A1+A2, A4+A3) và đường nội bộ trước công Huyện uỷ Chợ Đồn	Thị trấn Bằng Lăng	150.0			150.0
6	UBND huyện Chợ Đồn	Trường Tiểu học Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Xây dựng nhà lớp học 05 phòng tại điểm trường Tà Han)	Xã Xuân Lạc	500.0			500.0
7	UBND huyện Chợ Đồn	Nâng cấp và mở rộng đường Bản Mới - Phiêng Phung xã Bằng Phúc, huyện Chợ Đồn	Xã Bằng Phúc	1,000.0			1,000.0
8	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Kênh mương Tông Làng thôn Bản Đồn xã Yên Thịnh)	Xã Yên Thịnh	1,000.0	600.0		400.0
9	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Kênh mương Tông Khuổi Lịa Nưa xã Yên Thịnh)	Xã Yên Thịnh	400.0	300.0		100.0
10	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Kênh mương Tông Nò - thôn Bản Đồn xã Yên Thịnh)	Xã Yên Thịnh	400.0	300.0		100.0
11	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Đập + Kênh Phai Quyền thôn Bản Liên xã Yên Thượng)	Xã Yên Thượng	500.0	200.0		300.0
12	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Đập + Kênh Phai Lự thôn Che Ngụ xã Yên Thượng)	Xã Yên Thượng	500.0	200.0		300.0

13	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn hiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Đập + Kênh Phai Tào thôn Nà Cà xã Yên Thượng)	Xã Yên Thượng	700.0	200.0		500.0
14	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn hiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn' (Hạng mục: Đập + Kênh Phai Là thôn Bàn Liên xã Yên Thượng)	Xã Yên Thượng	850.0	450.0		400.0
15	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn hiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn' (Hạng mục: Đập + Kênh Phai Dàn thôn Pác Cộp xã Yên Thượng)	Xã Yên Thượng	500.0	200.0		300.0
16	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn hiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Đập + Kênh Bàn Bàng A, xã Nghĩa Tá)	Xã Nghĩa Tá	1,000.0	600.0		400.0
17	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn hiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Đập + Kênh Nà Khan thôn Nà Deng xã Nghĩa Tá)	Xã Nghĩa Tá	500.0	200.0		300.0
18	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn hiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Đập + Kênh Khuổi Tầu thôn Bàn Bàng xã Nghĩa Tá)	Xã Nghĩa Tá	500.0	300.0		200.0
19	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn hiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Kênh mương Bàn Cẩu thôn Nà Kiến xã Nghĩa Tá)	Xã Nghĩa Tá	500.0	400.0		100.0
20	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn hiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Xây Phai Pục và kênh mương xã Lương Bàng)	Xã Lương Bàng	1,000.0	600.0		400.0
21	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn hiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Xây Phai Kéo Cáp và kênh mương xã Lương Bàng)	Xã Lương Bàng	700.0	500.0		200.0

22	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Xây Đập Nà Khả và Kênh mương xã Lương Bằng)	Xã Lương Bằng	900.0	600.0	300.0
23	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Xây dựng Đập + Kênh phai Nà Tá thôn Bản Quảng xã Lương Bằng)	Xã Lương Bằng	800.0	400.0	400.0
24	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Đường ĐT 254 đi Bản Đố nối với Linh Phú, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang)	Xã Lương Bằng	12,000.0	1,000.0	11,000.0
25	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Đường bê tông liên thôn từ thôn Bản Quảng đi thôn Bản Mòn, xã Lương Bằng)	Xã Lương Bằng	13,000.0	1,000.0	12,000.0
26	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Đường bê tông liên thôn từ thôn Bản Vền đi Khuôn Tôm, xã Lương Bằng)	Xã Lương Bằng	20,500.0	2,000.0	18,500.0
27	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Đường ĐT 255 đoạn từ Kho K380 đến ngã ba Ba Bò, xã Yên Thượng)	Xã Yên Thượng	9,500.0	500.0	9,000.0
28	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Đường từ ĐT 254 đi Bản Bằng - Tổng Khun xã Nghĩa Tá)	Xã Nghĩa Tá	16,000.0	1,000.0	15,000.0
29	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Đường vào thôn Bản Loàn xã Yên Thịnh)	Xã Yên Thịnh	6,500.0	1,500.0	5,000.0

30	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Cầu + Đường dân sinh thôn Bó Pét xã Yên Thịnh)	Xã Yên Thịnh	16,000.0	1,000.0		15,000.0
31	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Công trình vượt dòng DT 255 đi thôn Bó Pét xã Yên Thịnh)	Xã Yên Thịnh	4,000.0	3,000.0		1,000.0
32	Viễn thông Bắc Kạn	Xây dựng cơ sở hạ tầng trạm BTS Lương Bằng, huyện Chợ Đồn	Xã Lương Bằng	300.0			300.0
33	Viễn thông Bắc Kạn	Xây dựng cơ sở hạ tầng trạm BTS Yên Thịnh 2, huyện Chợ Đồn	Xã Yên Thịnh	300.0			300.0
34	Viễn thông Bắc Kạn	Xây dựng cơ sở hạ tầng trạm BTS Yên Mỹ 2, huyện Chợ Đồn	Xã Yên Mỹ, xã Đại Sào	300.0			300.0
35	Viễn thông Bắc Kạn	Xây dựng cơ sở hạ tầng trạm BTS Bằng Phúc 2, huyện Chợ Đồn	Xã Bằng Phúc	300.0			300.0
36	Sở Giao thông Vận tải	Dự án cải tạo đường Bó Pia - Bản Thi	Xã Quảng Bạch, xã Bản Thi	35,500.0	3,000.0	1,000.0	31,500.0
37	Sở Giao thông Vận tải	Xử lý diện tích đất nông nghiệp bị vùi lấp tại xã Yên Thượng, huyện Chợ Đồn (liên quan đến thi công dự án DT 255)	Xã Yên Thượng	8,750.0	2,000.0		6,750.0
38	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Công trình Kênh Nam Cường thuộc dự án nâng cấp cơ sở hạ tầng vùng ngập lú Nam Cường, huyện Chợ Đồn	Xã Nam Cường	1,389.6	1,171.0		218.6
IV	Huyện Ngân Sơn						
1	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Nhà trực vận hành lưới điện Ngân Sơn - Đội QLTH Bằng Vân	Xã Bằng Vân	800.0			800.0

2	Công ty điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện năm 2016 khu vực huyện Ngân Sơn	Các xã: Bằng Vân, Vân Tùng, Nà Phặc, Cốc Đán, Trung Hòa, Lãng Ngâm	3,000.0	600.0	2,400.0
3	Công ty điện lực Bắc Kạn	Cải tạo nâng cấp đường dây 35kv Nà Phặc-Ba Bê đoạn do Điện lực Ngân Sơn quản lý	Thị trấn Nà Phặc	600.0	120.0	480.0
4	Công ty điện lực Bắc Kạn	Cải tạo nâng cấp đường dây 35kv nhánh rẽ Thuần Mang, huyện Ngân Sơn	Các xã: Thuần Mang, Hương Nè, Lãng Ngâm	400.0	80.0	320.0
5	Công ty điện lực Bắc Kạn	Cải tạo nâng cấp đường dây 35kv nhánh rẽ Thượng Quan, huyện Ngân Sơn	Các xã: Thuần Mang, Vân Tùng, Thượng Quan	800.0	160.0	640.0
6	Công ty điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện khu vực Nà Phặc	Thị trấn Nà Phặc	73.0		73.0
7	Sở Giao thông Vận tải	Dự án Cải tạo đường Vân Tùng - Cốc Đán	Xã Vân Tùng, xã Cốc Đán	64,100.0	3,500.0	59,500.0
<b>V</b>	<b>Huyện Chợ Mới</b>					
1	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện khu vực: Như Cốc, thị trấn Chợ Mới, huyện Chợ Mới	Xã Như Cốc, thị trấn Chợ Mới	137.1	24.7	112.4
2	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện khu vực: Cao Kỳ, Bản Áng, Cẩm Lặng huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	Xã Cao Kỳ, Nông Thịnh, Thanh Bình	250.5	42.8	207.7
3	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện năm 2016 khu vực huyện Chợ Mới	Xã Quảng Chu, Yên Đĩnh	3,200.0	640.0	2,560.0
4	Viễn thông Bắc Kạn	Xây dựng cơ sở hạ tầng trạm BTS Nông Thịnh 2, huyện Chợ Mới	Xã Nông Thịnh	300.0		300.0
5	Viễn thông Bắc Kạn	Xây dựng cơ sở hạ tầng trạm BTS Bản Rịa, huyện Chợ Mới	Xã Yên Cư	300.0		300.0
6	Viễn thông Bắc Kạn	Xây dựng cơ sở hạ tầng trạm BTS Như Cốc 4, huyện Chợ Mới	Xã Như Cốc	300.0		300.0

7	Ban QLDA đầu tư và xây dựng tỉnh Bắc Kạn	Trường phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở, huyện Chợ Mới - Hàng mục: Cấp điện ngoài nhà	Xã Nông Hà	15.0	15.0		
<b>VI</b>	<b>Huyện Bạch Thông</b>						
1	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện khu vực: Thị trấn Phú Thông, xã Lục Bình, xã Hà Vĩ, xã Phương Linh, huyện Bạch Thông	Thị trấn Phú Thông, xã Lục Bình, xã Hà Vĩ, xã Phương Linh	1,718.0	344.0		1,374.0
2	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện khu vực các xã: Cẩm Giàng, Sỹ Bình, Tú Trĩ, huyện Bạch Thông.	Các xã: Cẩm Giàng, Sỹ Bình, Tú Trĩ	1,136.0	227.0		909.0
3	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Cải tạo đường dây 35kv Bắc Kạn - Chợ Đồn (đoạn qua xã Quang Thuận, huyện Bạch Thông)	Xã Quang Thuận	500.0	100.0		400.0
4	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Cải tạo đường dây 35kv Bắc Kạn - Chợ Đồn (đoạn qua xã Dương Phong, huyện Bạch Thông)	Xã Dương Phong	450.0	90.0		360.0
5	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Mạch vòng đường dây 371-376 E26.1	Thị trấn Phú Thông, xã Vĩ Hương	3,970.0	794.0		3,176.0
6	Công ty điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện năm 2016 khu vực huyện Bạch Thông	Các xã: Nguyễn Phúc, Cẩm Giàng, Hà Vĩ, Tân Tiến, Sỹ Bình, Cao Sơn, Tú Trĩ, Quân Bình	3,500.0	700.0		2,800.0
7	Công ty điện lực Bắc Kạn	Cải tạo, chống quá tải (CQT) lưới điện khu vực thành phố Bắc Kạn và xây dựng điểm đo đếm ranh giới giữa điện lực thành phố và điện lực Chợ Mới (đoạn qua huyện Bạch Thông)	Xã Dương Phong	200.0	40.0		160.0
8	UBND huyện Bạch Thông	Xây dựng cải tạo chợ xã Quân Bình, huyện Bạch Thông	Xã Quân Bình	260.0	181.0		79.0
9	Sở Nông nghiệp và PTNT	Bố trí ổn định dân cư khẩn cấp thôn Nà Tu, xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn (Hàng mục khu tái định cư tại khu Kéo Nè, thôn Cánh Lò, xã Nguyễn Phúc)	Xã Nguyễn Phúc	12,073.0	65.0		12,008.0

10	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Kạn	Đường Kim Hy - Vũ Muộn	Xã Vũ Muộn	25,000.0			25,000.0
11	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Kạn	Đường từ trung tâm xã Sỹ Bình đi thôn Pù Cà, xã Sỹ Bình	Xã Sỹ Bình	5,000.0			5,000.0
12	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Kạn	Trạm y tế xã Cao Sơn	Xã Cao Sơn	3,000.0			3,000.0
<b>VII</b>	<b>Thành phố Bắc Kạn</b>						
1	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện khu vực xã: Dương Quang, Nông Thượng, phường Huyện Tụng, thành phố Bắc Kạn	Xã Dương Quang, xã Nông Thượng, phường Huyện Tụng	1,500.0	300.0		1,200.0
2	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Cải tạo chống quá tải (CQT) khu vực phường Xuất Hóa, thành phố Bắc Kạn	Phường Xuất Hóa	2,500.0	500.0		2,000.0
3	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Cải tạo đường dây 35kv Bắc Kạn-Chợ Đồn (đoạn qua xã Dương Quang, phường Sông Cầu)	Xã Dương Quang, phường Sông Cầu	400.0	80.0		320.0
4	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Cải tạo, chống quá tải (CQT) lưới điện khu vực thành phố Bắc Kạn và xây dựng điểm đo đếm ranh giới giữa Điện lực thành phố và Điện lực Chợ Mới	Xã Nông Thượng, phường Phùng Chí Kiên	1,400.0	280.0		1,120.0
5	UBND Phường Huyện Tụng	Xây dựng nhà văn hóa tổ Khuổi Hèo, phường Huyện Tụng	Phường Huyện Tụng	30.0	30.0		
6	Ban quản lý dự án và đầu tư thành phố Bắc Kạn	Đường Tân Cư - Mai Hiền - Khuổi Pái	Phường Xuất Hóa, phường Huyện Tụng	68,080.0	3,000.0		65,080.0
7	Viễn thông Bắc Kạn	Xây dựng cơ sở hạ tầng trạm BTS Chí Kiên 3, thành phố Bắc Kạn	Phường Phùng Chí Kiên	300.0			300.0
8	Viễn thông Bắc Kạn	Xây dựng cơ sở hạ tầng trạm BTS Đức Xuân 3, thành phố Bắc Kạn	Phường Đức Xuân	200.0			200.0

9	Viễn thông Bắc Kạn	Xây dựng cơ sở hạ tầng BTS Khuổi Cường 2, thành phố Bắc Kạn	Xã Nông Thượng, phường Xuất Hóa	300.0			300.0
10	Viễn thông Bắc Kạn	Xây dựng hạ tầng BTS Xuất Hóa 2	Phường Xuất Hóa	300.0			300.0
11	Sở Xây dựng	Công trình cấp nước và vệ sinh thị xã Bắc Kạn (Hạng mục trạm bơm số 6)	Phường Đức Xuân	169.8			169.8
VIII	Huyện Pác Nặm						
1	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện thôn Nà Tàu, xã Nghiên Loạn, huyện Pác Nặm	Xã Nghiên Loạn	3,000.0	600.0		2,400.0
2	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện năm 2016 khu vực huyện Pác Nặm	Xã Cao Tân, Xuân La, Bộc Bó	2,500.0	250.0		2,250.0
3	UBND xã Nghiên Loạn	Đường Khuổi Ủn- Cốc Ngần, thôn Khuổi Ủn, xã Nghiên Loạn	Xã Nghiên Loạn	3,000.0	1,200.0		1,800.0
4	UBND xã Công Bằng	Đổ bê tông đường Nà Lý- Nà Lâu thôn Pác Cáp	Xã Công Bằng	1,700.0	200.0		1,500.0
5	UBND xã Công Bằng	Đổ bê tông đường đập Cốc Ngừ - Nà Chảo	Xã Công Bằng	300.0			300.0
<b>Tổng toàn tỉnh: Có 107 công trình, dự án</b>							





Biểu số 01/Đ

**03 CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẦN THU HỒI BỔ SUNG DIỆN TÍCH ĐẤT NĂM 2016**

Nghi quyết số: **45 /2016/NQ-HĐND** ngày **14** tháng 7 năm 2016 của HĐND tỉnh Bắc Kạn)

TT	Chủ đầu tư	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Tổng diện tích sử dụng đất	Dự kiến nhu cầu sử dụng đất (m <sup>2</sup> )			Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác	
<b>I Huyện Ngân Sơn</b>								
1	Sở Giao thông Vận tải	Đường giao thông Trung Hòa - Cốc Dán	Xã Trung Hòa, xã Cốc Dán	7,025.0		7,025.0		Thu hồi bổ sung
2	Sở Giao thông Vận tải	Xử lý điểm đen đoạn Km 192+300-Km 193+205 trên QLô 3, tỉnh Bắc Kạn	Thị trấn Nà Phặc	15,588.9	5,370.6		10,218.3	Thu hồi bổ sung
<b>II Huyện Chợ Đồn</b>								
1	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Công trình Đập kênh Vàng Thảm thuộc dự án nâng cấp cơ sở hạ tầng vùng ngập lũ Nam Cường, huyện Chợ Đồn	Xã Đồng Lạc	7,394.0	1,630.6		5,763.4	Thu hồi bổ sung
<b>Tổng: 03 công trình, dự án</b>								

Biểu số 02



**CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA,  
ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ SANG MỤC ĐÍCH KHÁC NĂM 2016 (BỔ SUNG)**

Kiểm theo Nghị quyết số: 45/ 2016/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2016 của HĐND tỉnh Bắc Kạn)

TT	Chủ đầu tư	Tên công trình, dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Dự kiến nhu cầu chuyên mục đích sử dụng đất (m <sup>2</sup> )		Ghi chú
				Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	
I	Huyện Na Rì			6,498.0	1,080.0	
1	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) cho trạm biến áp Yên Lạc, thị trấn Yên Lạc, huyện Na Rì	Thị trấn Yên Lạc	48.0		
2	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện năm 2016 khu vực huyện Na Rì	Các xã: Côn Minh, Cư Lễ, Dương Sơn, Liêm Thủy, Làng San, Văn Minh, Ân tình, Cường Lợi, Hào Nghĩa	500.0		
3	UBND huyện Na Rì	Trường Mầm non Đồng Xá, huyện Na Rì	Xã Đồng Xá	250.0		
4	UBND xã Lương Thành	Cải tạo đường điện 0,4KV thôn Khuổi Kháp	Xã Lương Thành	400.0		
5	UBND xã Lương Thành	Cải tạo đường điện 0,4KV thôn Pác Cáp	Xã Lương Thành	400.0		
6	UBND xã Côn Minh	Đường trục thôn Nà Cầm xã Côn Minh	Xã Côn Minh	400.0		
7	Sở Giao thông Vận tải	Dự án Cải tạo đường Kim Lư - Lương Thành	Xã Kim Lư, xã Lương Thành	4,500.0	1,080.0	
II	Huyện Ba Bể			4,191.0	1,000.0	

1	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện khu vực: TBA Quảng Khê 3, TBA Quảng Khê 4, huyện Ba Bè	Xã Quảng Khê	121.0		
2	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Cải tạo nâng cấp đường dây 35KV Nà Phặc-Ba Bè	Các xã: Hà Hiệu, Bành Trách, Phúc Lộc, Cao Thượng, Cao Trĩ, Khanh Ninh và thị trấn Chợ Rã	300.0		
3	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Cải tạo nâng cấp trạm biến áp 180kVA-35/0,4kv và đường dây 0,4kv Vườn Quốc gia Ba Bè	Xã Khang Ninh	80.0		
4	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện khu xã Khang Ninh, huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn	Xã Khang Ninh	150.0		
5	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Cải tạo nâng cấp đường dây 35kv nhánh Chu Hương - Mỹ Phương	Xã Chu Hương, xã Mỹ Phương	260.0		
6	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Cải tạo nâng cấp đường dây 35kv nhánh Địa Linh - Yên Dương	Xã Địa Linh, xã Yên Dương	280.0		
7	Sở Giao thông Vận tải	Dự án Cải tạo đường Chu Hương - Hà Hiệu	Xã Chu Hương, xã Hà Hiệu	3,000.0	1,000.0	
<b>III</b>	<b>Huyện Chợ Đồn</b>			<b>31,323.0</b>	<b>1,000.0</b>	
1	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện khu vực các xã: Đại Sáo, Yên Thượng, huyện Chợ Đồn	Xã Đại Sáo, xã Yên Thượng	120.0		
2	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện năm 2016 khu vực huyện Chợ Đồn	Thị trấn Bằng Lũng, xã Yên Thịnh, xã Bằng Lăng	680.0		
3	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Cải tạo, nâng cấp đường dây 35kv cấp điện cho mô Nà Bốp, huyện Chợ Đồn	Xã Bằng Lăng	80.0		

4	Công ty Điện Lực Bắc Kạn	Mạch vòng đường dây 35kv lộ 373 E26.1 và Lộ 371 trạm E26.2	Xã Yên Mỹ	32.0		Công trình đã nằm trong danh mục các dự án cần thu hồi đất theo Nghị quyết số 41/2014/NQ-UBND ngày 19/12/2014, nay đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất 32m <sup>2</sup> đất trồng lúa.
5	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Kênh mươngng Tông Làng thôn Bàn Đồn xã Yên Thịnh)	Xã Yên Thịnh	600.0		
6	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Kênh mươngng Tông Khuổi Lia Nưa xã Yên Thịnh)	Xã Yên Thịnh	300.0		
7	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Kênh mươngng Tông Nò - thôn Bàn Đồn xã Yên Thịnh)	Xã Yên Thịnh	300.0		
8	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Đập + Kênh Phai Quyền thôn Bàn Liên xã Yên Thượng)	Xã Yên Thượng	200.0		
9	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Đập + Kênh Phai Lự thôn Che Ngụ xã Yên Thượng)	Xã Yên Thượng	200.0		

10	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Đập + Kênh Phai Tào thôn Nà Cà xã Yên Thượng)	Xã Yên Thượng	200.0		
11	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn' (Hạng mục: Đập + Kênh Phai Lạ thôn Bản Liên xã Yên Thượng)	Xã Yên Thượng	450.0		
12	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn' (Hạng mục: Đập + Kênh Phai Dân thôn Pác Cộc xã Yên Thượng)	Xã Yên Thượng	200.0		
13	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Đập + Kênh Bản Bằng A, xã Nghĩa Tá)	Xã Nghĩa Tá	600.0		
14	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Đập + Kênh Nà Khan thôn Nà Đeng xã Nghĩa Tá)	Xã Nghĩa Tá	200.0		
15	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Đập + Kênh Khuôi Tầu thôn Bản Bằng xã Nghĩa Tá)	Xã Nghĩa Tá	300.0		
16	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Kênh mương Bản Cẩu thôn Nà Kiến xã Nghĩa Tá)	Xã Nghĩa Tá	400.0		

17	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Xây Phai Pục và kênh mương xã Lương Bằng)	Xã Lương Bằng	600.0		
18	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Xây Phai Kéo Cấp và kênh mương xã Lương Bằng)	Xã Lương Bằng	500.0		
19	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Xây Đập Nà Khả và Kênh mương xã Lương Bằng)	Xã Lương Bằng	600.0		
20	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Xây dựng Đập + Kênh phai Nà Tá thôn Bản Quăng xã Lương Bằng)	Xã Lương Bằng	400.0		
21	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Đường DT 254 đi Bản Đố nối với Linh Phú, huyện Chiêm Hoà, tỉnh Tuyên Quang)	Xã Lương Bằng	1,000.0		
22	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Đường bê tông liên thôn từ thôn Bản Quăng đi thôn Bản Môn, xã Lương Bằng)	Xã Lương Bằng	1,000.0		
23	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Đường bê tông liên thôn từ thôn Bản Yên đi Khuôn Tôm, xã Lương Bằng)	Xã Lương Bằng	2,000.0		

24	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn' (Hạng mục: Đường ĐT 255 đoạn từ Kho K380 đến ngã ba Ba Bò, xã Yên Thượng)	Xã Yên Thượng	500.0		
25	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Đường từ ĐT 254 đi Bản Bằng - Tổng Khun xã Nghĩa Tá)	Xã Nghĩa Tá	1,000.0		
26	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Đường vào thôn Bản Loàn xã Yên Thịnh)	Xã Yên Thịnh	1,500.0		
27	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Cầu + Đường dân sinh thôn Bó Pét xã Yên Thịnh)	Xã Yên Thịnh	1,000.0		
28	UBND huyện Chợ Đồn	Hoàn thiện hệ thống giao thông, thủy lợi thuộc các xã CT229 huyện Chợ Đồn (Hạng mục: Công trình vượt dòng ĐT 255 đi thôn Bó Pét xã Yên Thịnh)	Xã Yên Thịnh	3,000.0		
29	Sở Giao thông Vận tải	Dự án cải tạo đường Bó Pia - Bản Thi	Xã Quảng Bạch, xã Bản Thi	3,000.0	1,000.0	
30	Sở Giao thông Vận tải	Xử lý diện tích đất nông nghiệp bị vùi lấp tại xã Yên Thượng, huyện Chợ Đồn (liên quan đến thi công dự án ĐT 255)	Xã Yên Thượng	2,000.0		
31	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Công trình Đập kênh Vằng Thắm thuộc dự án nâng cấp cơ sở hạ tầng vùng ngập lũ Nam Cường, huyện Chợ Đồn	Xã Đồng Lạc	1,630.6		

32	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Công trình Đường Bán Chảy thuộc dự án nâng cấp cơ sở hạ tầng vùng ngập lũ Nam Cường, huyện Chợ Đồn	Xã Nam Cường	5,559.4		
33	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Công trình Kênh Nam Cường thuộc dự án nâng cấp cơ sở hạ tầng vùng ngập lũ Nam Cường, huyện Chợ Đồn	Xã Nam Cường	1,171.0		
<b>IV</b>	<b>Huyện Ngân Sơn</b>			<b>9,830.6</b>	<b>8,125.0</b>	
1	Công ty điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới Điện năm 2016 khu vực huyện Ngân Sơn	Các xã: Bằng Vân, Văn Tùng, Nà Phặc, Cốc Dán, Trung Hòa, Lãng Ngâm	600.0		
2	Công ty điện lực Bắc Kạn	Cải tạo nâng cấp đường dây 35kv Nà Phặc-Ba Bể do Điện lực Ngân Sơn quản lý	Thị trấn Nà Phặc	120.0		
3	Công ty điện lực Bắc Kạn	Cải tạo nâng cấp đường dây 35kv nhánh rẽ Thuần Mang, huyện Ngân Sơn	Các xã: Thuần Mang, Hương Nè, Lãng Ngâm	80.0		
4	Công ty điện lực Bắc Kạn	Cải tạo nâng cấp đường dây 35kv nhánh rẽ Thượng Quan, huyện Ngân Sơn	Các xã: Thuần Mang, Văn Tùng, Thượng Quan	160.0		
5	Sở Giao thông Vận tải	Xử lý điểm đen đoạn Km 192+300-Km 193+205 trên QLô 3, tỉnh Bắc Kạn	Thị trấn Nà Phặc	5,370.6		Công trình đã nằm trong danh mục chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 19/12/2014 (diện tích là 4.800m <sup>2</sup> ); nay để nghị chuyển mục đích bổ sung 5.370,6m <sup>2</sup> đất trồng lúa

6	Sở Giao thông Vận tải	Dự án Cải tạo đường Vân Tùng - Cốc Đán	Xã Vân Tùng, xã Cốc Đán	3,500.0	1,100.0	Công trình đã nằm trong danh mục dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa theo các Nghị quyết: Số 41/2014/NQ-HĐND, số 40/2014/NQ-HĐND tỉnh ngày 19/12/2014; nay đăng ký chuyển mục đích sử dụng 7.025m2 đất rừng phòng hộ.
7	Sở Giao thông Vận tải	Đường giao thông Trung Hòa - Cốc Đán	Xã Trung Hòa, xã Cốc Đán		7,025.0	
V	Huyện Chợ Mới			722.5	0.0	
1	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện khu vực: Như Cốc, thị trấn Chợ Mới, huyện Chợ Mới	Xã Như Cốc, thị trấn Chợ Mới	24.7		
2	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện khu vực: Cao Kỳ, Bản Áng, Cẩm Leng huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	Xã Cao Kỳ, Nông Thịnh, Thanh Bình	42.8		
3	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện năm 2016 khu vực huyện Chợ Mới	Xã Quảng Chu, Yên Đĩnh	640.0		
4	Ban QLDA đầu tư và xây dựng tỉnh Bắc Kạn	Trường phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở, huyện Chợ Mới - Hàng mục: Cấp điện ngoài nhà	Xã Nông Hạ	15.0		
VI	Huyện Bạch Thông			2,656.0	0.0	

1	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện khu vực: Thị trấn Phú Thông, xã Lục Bình, xã Hà Vĩ, xã Phương Linh, huyện Bạch Thông	Thị trấn Phú Thông, xã Lục Bình, xã Hà Vĩ, xã Phương Linh	344.0		
2	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện khu vực các xã: Cẩm Giàng, Sỹ Bình, Tú Trĩ, huyện Bạch Thông	Các xã: Cẩm Giàng, Sỹ Bình, Tú Trĩ	227.0		
3	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Cải tạo đường dây 35kv Bắc Kạn - Chợ Đồn (đoạn qua xã Quang Thuận, huyện Bạch Thông)	Xã Quang Thuận	100.0		
4	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Cải tạo đường dây 35kv Bắc Kạn - Chợ Đồn (đoạn qua xã Dương Phong, huyện Bạch Thông)	Xã Dương Phong	90.0		
5	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Mạch vòng đường dây 371-376 E26.1	Thị trấn Phú Thông, xã Vĩ Hương	794.0		
6	Công ty điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện năm 2016 khu vực huyện Bạch Thông	Các xã: Nguyễn Phúc, Cẩm Giàng, Hà Vĩ, Tân Tiến, Sỹ Bình, Cao Sơn, Tú Trĩ, Quân Bình	700.0		
7	Công ty điện lực Bắc Kạn	Cải tạo, chống quá tải (CQT) lưới điện khu vực thành phố Bắc Kạn và xây dựng điểm đo đếm ranh giới giữa điện lực thành phố và điện lực Chợ Mới (đoạn qua huyện Bạch Thông)	Xã Dương Phong	40.0		
8	UBND huyện Bạch Thông	Xây dựng cải tạo chợ xã Quân Bình, huyện Bạch Thông	Xã Quân Bình	181.0		

9	UBND huyện Bạch Thông	Thiết kế chia lô khu dân cư chợ xã Lục Bình, huyện Bạch Thông	Xã Lục Bình	115.0		Công trình đã nằm trong danh mục dự án cần thu hồi đất theo Nghị quyết số 41/2014/NQ-HĐND ngày 19/12/2014; nay đề nghị chuyển mục đích sử dụng 115m <sup>2</sup> đất trồng lúa
10	Sở Nông nghiệp và PTNT	Bố trí ổn định dân cư khẩn cấp thôn Nà Tu, xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn (Hạng mục khu tái định cư tại khu Kéo Ne, thôn Cáng Lò, xã Nguyễn Phúc)	Xã Nguyễn Phúc	65.0		
<b>VII</b>	<b>Thành phố Bắc Kạn</b>			<b>4,190.0</b>	<b>0.0</b>	
1	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện khu vực xã: Dương Quang, Nông Thượng, phường Huyện Tụng, thành phố Bắc Kạn	Xã Dương Quang, xã Nông Thượng, phường Huyện Tụng	300.0		
2	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Cải tạo chống quá tải (CQT) khu vực phường Xuất Hóa, thành phố Bắc Kạn	Phường Xuất Hóa	500.0		
3	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Cải tạo đường dây 35kv Bắc Kạn-Chợ Đồn (đoạn qua xã Dương Quang, phường Sông Cầu)	Xã Dương Quang, phường Sông Cầu	80.0		
4	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Cải tạo, chống quá tải (CQT) lưới điện khu vực thành phố Bắc Kạn và xây dựng điêm đo đếm ranh giới giữa Điện lực thành phố và Điện lực Chợ Mới	Xã Nông Thượng, phường Phùng Chí Kiên	280.0		
5	UBND Phường Huyện Tụng	Xây dựng nhà văn hóa tổ Khuổi Héo, phường Huyện Tụng	Phường Huyện Tụng	30.0		
6	Ban quản lý dự án và đầu tư thành phố Bắc Kạn	Đường Tân Cư - Mai Hiền - Khuổi Pái	Phường Xuất Hóa, phường Huyện Tụng	3,000.0		

<b>VIII</b>	<b>Huyện Pắc Nặm</b>			<b>2,250.0</b>	<b>0.0</b>	
1	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện thôn Nà Tàu, xã Nghiên Loan, huyện Pắc Nặm	Xã Nghiên Loan	600.0		
2	Công ty Điện lực Bắc Kạn	Chống quá tải (CQT) lưới điện năm 2016 khu vực huyện Pắc Nặm	Xã Cao Tân, Xuân La, Bộc Bó	250.0		
3	UBND xã Nghiên Loan	Đường Khuổi Ứn- Cốc Ngán, thôn Khuổi Ứn, xã Nghiên Loan	Xã Nghiên Loan	1,200.0		
4	UBND xã Công Bằng	Đồ bê tông đường Nà Lý- Nà Lậu thôn Pắc Cáp	Xã Công Bằng	200.0		
<b>Tổng toàn tỉnh: Có 78 công trình, dự án</b>				<b>61,661.1</b>	<b>11,205.0</b>	